

Số: 196/BC-MNTTH2

Cú Chi, ngày 15 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Về tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của các cơ sở giáo dục năm học 2023 - 2024

I. Đơn vị xây dựng Kế hoạch số 193/KH-MNTTH2 ngày 15 tháng 6 năm 2023 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

II. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG KHAI TRONG KẾ HOẠCH CỦA ĐƠN VỊ

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường; chương trình giáo dục mà nhà trường thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng giáo dục thực tế:

Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia:

Kế hoạch xây dựng nhà trường đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian cách nhau 5 năm.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục:

Công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất:

Diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Đối với các cơ sở giáo dục công lập: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Các khoản chi theo từng năm học:

Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị;

c) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội;

d) Kết quả kiểm toán (nếu có):

Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước;

e) Mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm học và cả khóa học.

g) *Chính sách học bổng* và kết quả thực hiện trong từng năm học.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hình thức:

- Công khai trên website của nhà trường:
<https://mntanthonghoi2.hcm.edu.vn/homegd3>
- Niêm yết công khai tại bản tin nhà trường.
- Công khai trong các kỳ họp CMHS.

2. Thời điểm công khai:

Công khai vào tháng 6 hàng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) hoặc khi có thông tin mới hoặc thay đổi nội dung liên quan.

Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

3. Đã công khai các nội dung:

Nhà trường đã triển khai Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định.

3.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2023-2024 theo biểu mẫu 01.
- Chất lượng giáo dục thực tế năm học 2023-2024 theo biểu mẫu 02.

3.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

- Cơ sở vật chất của trường trong năm học 2023-2024 theo biểu mẫu 03.
- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2023-2024 theo biểu mẫu 04.

3.3. Công khai thu chi tài chính:

- Công khai Quyết định số 19256/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Củ Chi về giao dự toán chi ngân sách năm 2024 đối với các đơn vị giáo dục và đào tạo huyện.
- Công khai Quyết định phê duyệt mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản công năm 2024.
- Công khai nâng lương trước niên hạn năm 2023 và niên hạn năm 2024.
- Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.
- Công khai quyết toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2023.

- Công khai tất cả các loại quỹ về thu-chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp, thu hộ-chi hộ.

- Công khai lương, phụ cấp và trợ cấp khác và các khoản thu nhập khác của CB-GV-NV hàng tháng.

- Công khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

- Công khai trang thiết bị của đơn vị trong hợp Liên tịch, hợp Chi bộ và Hội đồng nhà trường (khi có trang bị mới).

IV. VIỆC THỰC HIỆN BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI CỦA NĂM HỌC TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI QUY CHẾ CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024

Nhà trường báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024 và kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2024-2025 vào đầu năm học và trong Hội nghị viên chức, người lao động năm học 2024-2025.

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Nhà trường triển khai đầy đủ kế hoạch thực hiện quy chế công khai của năm học 2023-2024 đến tập thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện công khai của nhà trường.

2. Hạn chế:

Chưa thực hiện tuyên dương, khen thưởng đối với các cá nhân thực hiện tốt quy chế công khai.

VI. ĐỀ NGHỊ: Không.

Nơi nhận:

- Cán bộ quản lý;
- Chi đoàn giáo viên;
- GVCN;
- Lưu: VT.



Biểu mẫu 03

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG MẦM NON TÂN THÔNG HỘI 2

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	17	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	17	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	7.433,95	14.95
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1.843,65	3.7
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	1.156	2.32
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	535	0.93
4	Diện tích sân chơi (m ²)	2.622,74	5.27
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	96	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	128	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	150	0.3
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	17	1
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	5	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	Vi tính: 23 bộ Máy ảnh: 01 cái Máy chiếu projector: 1 bộ Bảng tương tác: 01 bộ	

		(hư)	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	14	1
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	17	
3	Máy phô tô	01	
5	Catsset	0	
6	Dầu Video/dầu đĩa	0	
7	Thiết bị khác		
8	Đồ chơi ngoài trời	32	
9	Bàn ghế đúng quy cách	120 (bộ)	
10	Thiết bị khác...		

		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	34		535		0.93
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bao đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Củ Chi, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

 Lê Thị Thu Thủy

Biểu mẫu 02

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG MẦM NON TÂN THỐNG HỘI 2

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	535		31	85	108	155	156
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	535		31	85	108	155	156
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	535		31	85	108	155	156
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	535		31	85	108	155	156
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	535		31	85	108	155	156
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	533		31	85	107	154	156
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	02				01	01	
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	529		27	85	107	154	156
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	06		04		01	01	
5	Số trẻ thừa cân béo phì	41		01	04	12	16	08
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	116		31	85			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	419		31	85	108	155	156

Cú Chi, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Thư trưởng đơn vị



Lê Thị Thu Thủy

Biểu mẫu 01

UBND HUYỆN CÚ CHI
TRƯỜNG MẦM NON TÂN THÔNG HỘI 2

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	Tốt	Tốt
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Tốt	Tốt
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	Tốt	Tốt
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Tốt	Tốt

Cú Chi, ngày 15 tháng 6 năm 2024



Thủ trưởng đơn vị

Lê Thị Thu Thủy

Biểu mẫu 04

UBND HUYỆN CÚ CHI

TRƯỜNG MẦM NON TÂN THÔNG HỘI 2

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	44	0	0	28	10	0	0		35	03	37	0	0	
I	Giáo viên	34			24	10			0	31	3	34	0	0	
1	Nhà trẻ	8			7	1				8		8	0	0	
2	Mẫu giáo	26			17	9			0	23	3	26	0	0	
II	Cán bộ quản lý	3			3					3		3			
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2					2		2			
III	Nhân viên	6			1		3	2							
1	Nhân viên văn thư	1							0						
2	Nhân viên kế toán	1			1					1					
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	Nhân viên khác	5					1	4							
..	..														

Cú Chi, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Thu Thủy

Số: 212/BC-MNTTH2

Cù Chi, ngày 30 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM HỌC 2023 - 2024**

Trường Mầm non Tân Thông Hội 2 xây dựng Kế hoạch số 193/KH-MNTTH2 ngày 15 tháng 6 năm 2024 về thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

I. THÔNG TIN CHUNG

Trường Mầm non Tân Thông Hội 2 tọa lạc tại đường Trần Văn Châm, Ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi. Là trường hạng I với diện tích 7.433.95m² gồm 17 phòng học, 3 phòng chức năng và các khối phụ phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ,

Năm học 2023 - 2024 trường tổ chức nuôi dạy 16 nhóm, lớp với 535 trẻ. Trong đó:

- Nhà trẻ: 04 nhóm (có: 116 trẻ)
 - + 6 -18 tháng: 10 trẻ; 19-24 tháng: 21 trẻ; 25 -36 tháng: 85
- Mẫu giáo: 12 lớp (có: 419 trẻ)
 - + Mầm: 109 trẻ; Chồi: 154 trẻ; Lá: 156 trẻ
- Tổng số Cán bộ – giáo viên – nhân viên: 44 người
 - + Cán bộ quản lý: 03 người; giáo viên: 34 người; nhân viên: 07 người
- Đoàn thể:
 - + Chi bộ: 24 đảng viên; Công đoàn: 44; Chi đoàn: 08 đoàn viên
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
 - + Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên: 37 người. Trong đó:
 - + Đại học sư phạm: 27 người ; CĐSPMN: 10 người

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân	44	0	0	28	10	0	0		35	03	37	0	0	

	viên														
I	Giáo viên	34			24	10			0	31	3	34	0	0	
1	Nhà trẻ	8			7	1				8		8	0	0	
2	Mẫu giáo	26			17	9			0	23	3	26	0	0	
II	Cán bộ quản lý	3			3					3		3			
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2					2		2			
III	Nhân viên	7			1			2							
1	Nhân viên văn thư	0							0						
2	Nhân viên kế toán	1			1					1					
3	Thủ quỹ	0													
4	Nhân viên y tế	0													
5	Nhân viên khác	6					1	5							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	17	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	17	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	7.433,95	14,95
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1.843,65	3,7
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	1.156	2,32
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	535	0,93
4	Diện tích sân chơi (m ²)	2.622,74	5,27

5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m^2)	96	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m^2)	128	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m^2)	150	0.3
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	17	1
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	5	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	Vi tính: 23 bộ Máy ảnh: 01 cái Máy chiếu projector: 1 bộ Bảng tương tác: 01 bộ (hư)	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	14	1
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	17	
3	Máy photo	01	
5	Catsset	0	
6	Đầu Video/đầu đĩa	0	
7	Thiết bị khác	0	
8	Đồ chơi ngoài trời	32	
9	Bản ghế đúng quy cách	120 (bộ)	
10	Thiết bị khác...		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo Quyết định số 3430/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2022 và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 4483/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Năm học 2021- 2022 trường thẩm định lại và được công nhận chuẩn quốc gia Mức độ 2 theo Quyết định số 1687/QĐ-UBND vào ngày 20 tháng 5 năm 2022, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 972-8/QĐ-SGDDT ngày 27 tháng 4 năm 2024.

Nhà trường tiếp tục duy trì bổ sung, cải tạo môi trường vật chất, thu thập minh chứng hồ sơ theo 5 tiêu chuẩn của Thông tư 19 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đầy đủ. Đồng thời cập nhật số liệu theo từng năm học vào phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục.

Để chuẩn bị cho công tác thẩm định lại trong năm học 2026 – 2027 trường đã đề xuất sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất từ kinh phí UBND huyện và đã nhận được báo cáo số 2726/BC-HĐTDCTĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư theo Quyết định số 1899/QĐ-UBND huyện Củ Chi về kết quả thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án cải tạo sửa chữa trường Mầm non Tân Thông Hội 2 chấp nhận sửa chữa các hạng mục mà nhà trường đã đề xuất với kinh phí đầu tư là 8.000.000đ.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Công tác quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại đơn vị bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định, trường tổ chức tốt bữa ăn dinh dưỡng hợp lý đạt khẩu phần, đảm bảo vệ sinh trong ăn uống.

- Giáo dục cho trẻ thói quen vệ sinh đúng cách, hình thành hành vi văn minh lịch sự, văn hóa trong ăn uống, bảo vệ môi trường, giáo dục giới tính cho trẻ mẫu giáo.

- Số trẻ đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe 535/535; tỷ lệ: 100% số 1/lần/năm, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới 535/535, tỷ lệ: 100%.

- Trường chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

- Việc phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì đạt chỉ tiêu đề ra; các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ, người chăm sóc trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý về phòng chống dịch bệnh, hình thức tuyên truyền bằng loa phát thanh, bảng tin của trường, bản tin tại 16 nhóm, lớp, qua trang web của trường, Enetviet, group zalo của lớp với nhiều nội dung phong phú, ngắn gọn xúc tích dễ hiểu với phụ huynh.

- Kết quả chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân, thể thấp còi); trẻ thừa cân, béo phì (tính đến cuối năm học 2023-2024)

Độ tuổi	Tổng số	Trẻ SDD thể nhẹ cân	Trẻ SDD thể thấp còi	Trẻ SDD thể còi	Trẻ thừa cân-béo phì
- Trẻ Nhà trẻ	116 trẻ				
+ Đầu vào		0	4	0	5
Tỷ lệ ¹		0	3,44%	0	4,31%
+ Phục hồi		0	4	0	5
Tỷ lệ ²		0	100%	0	100%
+ Đầu ra		0	4/4	0	5/5

Tỷ lệ		0	100%	0	100%
- Trẻ Mẫu giáo	419 trẻ				
+ Đầu vào		2	2	0	36
Tỷ lệ ²		0,47%	0,47%	0	8,59%
+ Phục hồi		2	2	0	34
Tỷ lệ ³		100%	100%	0	94,44%
+ Đầu ra		2/2	2/2	0	34/36
Tỷ lệ		100%	100%	0	94,44%

- Đầu năm học nhà trường phát động phong trào trang trí môi trường sư phạm và làm đồ dùng dạy học chuẩn bị cho năm học mới ghi nhận kết quả bằng các tiêu chí đã đề ra, trong quá trình thực hiện Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra để tư vấn, hỗ trợ giáo viên tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề.

- Giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, đổi mới trong phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức, huy động vốn kinh nghiệm sống của trẻ trong hoạt động, khai thác đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học đạt hiệu quả cao.

- Kết quả phong trào làm đồ dùng đồ chơi được lan rộng trong toàn trường, nhiều giáo viên phát huy tốt vai trò thể mạnh của cá nhân về năng khiếu hội họa, nâng cao hình thức, phương pháp, nội dung phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trẻ tại đơn vị.

- CBQL kiểm tra thường xuyên, theo dõi hàng ngày và quan tâm đến an toàn tuyệt đối về thân thể trẻ, tai nạn thương tích, vệ sinh thực phẩm, phòng – chống dịch bệnh, môi trường sư phạm, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Làm việc nghiêm túc theo các quy định, không có trường hợp khiếu nại, tố cáo xảy ra trong đơn vị. Thực hiện tốt công khai trong đơn vị, quản lý công bằng, dân chủ trung thực trong mọi hành động.

- Tập thể CB – GV – NV hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ. Không có giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo. Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về công tác thông tin cho phụ huynh học sinh về tình hình giáo dục chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại đơn vị.

- Thực hiện phân công đúng người, đúng việc, đúng năng lực, sở trường để tạo điều kiện thuận lợi cho từng cá nhân phát huy khả năng. Xây dựng đội ngũ đoàn kết thống nhất cao.

- Quan tâm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng; phân công từng thành viên nắm bắt, phản ánh kịp thời tình hình tư tưởng, nhận thức, tâm lý của cán bộ, giáo viên và người lao động trong đơn vị.

- Phát huy thể mạnh của công nghệ thông tin tạo điều kiện cho đội ngũ chia sẻ, trao đổi, diễn đạt suy nghĩ của mình theo kênh chính thống, qua đó nắm

bắt, kịp thời tuyên truyền, điều chỉnh những tư tưởng, nhận thức lệch lạc trong đội ngũ.

- Thực hiện phong trào thi đua “Trường mầm non hạnh phúc, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” tạo sự hài hòa, thân thiện giữa các mối quan hệ giáo viên với phụ huynh, đồng nghiệp, giáo viên với trẻ, trẻ với trẻ, giáo viên giáo dục trẻ các hành vi văn minh, kỹ năng giao tiếp ứng xử trong xã hội. Trẻ biết chia sẻ, hợp tác với bạn bè, lễ phép với người lớn.

- Trẻ chủ động tích cực, có nhiều cơ hội tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập, các buổi lễ hội, hoạt động trong nhà trường. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, lớp học và những nơi công cộng, có thói quen vệ sinh cá nhân tốt.

- Kết quả Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp Thành phố chu đề “Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục”, năm học 2023-2024 trường có 01 giáo viên đạt giải Ba cấp thành phố. *(Đính kèm kết quả chất lượng giáo dục)*

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

- Trường thực hiện niêm yết công khai Quyết định số 19256/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Củ Chi về giao dự toán chi ngân sách năm 2024 đối với các đơn vị giáo dục và đào tạo huyện.

- Công khai Quyết định phê duyệt mua sắm trang thiết bị và sửa chữa tài sản công năm 2024.

- Công khai nâng lương trước niên hạn năm 2023 và niên hạn năm 2024.

- Công khai ban kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

- Công khai quyết toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2023.

- Công khai tất cả các loại quỹ về thu-chi ngân sách, nguồn thu sự nghiệp, thu hộ-chi hộ.

- Công khai lương, phụ cấp, trợ cấp khác và các khoản thu nhập khác của CB-GV-NV hàng tháng.

- Công khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

- Công khai trang thiết bị của đơn vị trong hợp Liên tịch, hợp Chi bộ và Hội đồng nhà trường (khi có trang bị mới).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Nhà trường đã tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Mỗi cá nhân sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Có tư tưởng chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực đáp ứng với yêu cầu của đơn vị.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh, ổn định số lượng trẻ/lớp/giáo viên đúng theo Điều lệ trường mầm non, sắp xếp bố trí phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng cá nhân trong đơn vị thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Tham mưu tốt với các ban ngành đoàn thể, địa phương đảm bảo tốt an ninh trật tự trường học, trường được công nhận “công sở văn minh sạch đẹp, thân thiện” theo Quyết định số 18484/QĐ-UBND ngày 12/12/2023.

- Thực hiện tốt năm an toàn giao thông năm 2023. 100% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường và đạt các giải thưởng sau:

- Chi bộ được nhận giấy khen đã thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở năm 2023 do Đảng ủy xã Tân Thông Hội trao tặng.

- Chi bộ nhận giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác “dân vận khéo” năm 2023 do Đảng ủy xã Tân Thông Hội trao tặng.

- Chi bộ đạt giải khuyến khích về “xây dựng không gian văn hoá Hồ Chí Minh” trong hệ thống dân vận kỷ niệm 133 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2023) do đảng ủy xã trao tặng.

- Chi bộ được Đảng ủy xã tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong 02 năm thực hiện Kết luận số 01 –KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ chính trị về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Chi bộ đạt giải phong trào Hội thi tìm hiểu kiến thức lịch sử Đảng bộ huyện Củ Chi giai đoạn 1930 – 2020 “Tự hào vùng đất thép”.

- Trường được nhận giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác hội và phong trào chữ thập đỏ khối trường học do Phó chủ tịch huyện ký ngày 08/8/2023.

- Trường giải Nhì Hội thi liên hoan văn nghệ - Dân Vũ tháng 10 năm 2023 do Liên đoàn lao động huyện Củ Chi trao tặng.

- Tập thể giáo viên tham gia Hội thi diễn văn nghệ chào mừng lễ 30/4/2023 và ngày Quốc tế lao động 01/5/2023 đạt giải Nhì do UBND xã Tân Thông Hội tổ chức.

- Công đoàn đạt xuất sắc và nhận Bằng khen của Liên đoàn lao động Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định số 76/QĐ-KT- LĐLĐ ngày 26 tháng 9 năm 2023.

- Công đoàn trường được Ban chấp hành Liên đoàn lao động huyện Củ Chi trao tặng giấy khen “Gương tiêu biểu thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 -2023”.

- Tập thể giáo viên tham gia Hội thi dân vũ do liên đoàn lao động huyện Củ Chi tổ chức đạt giải Nhì do Chủ tịch UBND huyện trao tặng.

- 01 bé Mẫu giáo tham gia Hội thi nét xê xanh cấp thành phố lần thứ 27 đạt giải khuyến khích.

- 01 cá nhân là bí thư chi bộ được Đảng uỷ xã tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong 02 năm thực hiện Kết luận số 01 –K.L/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 01 giáo viên đạt giải Nhi hội thi “Duyên dáng sắc xuân” mừng Đảng, mừng xuân giáp Thìn năm 2024 do Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội trao tặng ngày 02/02/2024.

- 01 giáo viên đạt giải Nhi hội thi ảnh với chủ đề “Nét đẹp nhà giáo” năm học 2023-2024 do phó chủ tịch huyện Củ Chi trao tặng.

- 02 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện năm học 2023-2024.

- 01 giáo viên tham gia dự thi giáo viên giỏi cấp tỉ ảnh phổ.

- 01 giáo viên đạt “gia đình văn hoá tiêu biểu năm 2023” do xã Đoàn Tân Thông Hội trao tặng.

- 01 cá nhân được Liên đoàn lao động huyện Củ Chi tặng bằng khen đã có thành tích tiêu biểu trong công tác nữ công năm 2023 ngày 05 tháng 3 năm 2024.

- Bên cạnh đó tập thể luôn thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; trẻ ngoan, lễ phép, tự tin, mạnh dạn, biết trả lời tròn câu, yêu thương giúp đỡ hợp tác trong nhóm khi hoạt động.

- Đội ngũ giáo viên tích cực, năng động trong việc lập kế hoạch và trang trí môi trường lớp học cho trẻ. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được nâng cao so với năm trước. Kết quả trong năm học không có giáo viên yếu, kém.

- Tiếp tục giữ vững các danh hiệu cao quý của đơn vị.

Nơi nhận:

- Cán bộ quản lý;
- Chi đoàn giáo viên;
- GVCN;
- Lưu: VT.



HỘI TRƯỞNG

Lê Thị Thu Thủy